



## Con Cò, Bạn của Đồng Quê

Doduc

1 - Trong các loại chim sống gần xóm làng, chỉ có con cò vào ca dao nhiều nhất, không kể nó từng lên trống đồng và thành hình tượng trang trí trong kiến trúc nữa. Bởi cò là loài chim kiếm sống cạnh người nông dân từ khởi thủy. Người nông dân trồng lúa kiếm ăn trên mặt nước, Con cò kiếm con tôm con tép cũng trên mặt ruộng. Người và cò ở cạnh nhau, thân phận giống nhau nên cuộc đời in bóng sang nhau.

Xin nhắc lại một số ca dao về thân phận cò, đời sống cò, tình cảm cò, giá trị cò... Tất cả đều là cảnh sống của con người. Đọc một hồi thì con cò mất tăm, chỉ thấy còn lời kêu than trách móc đũa bõn giữa con người với nhau. Người mượn thân phận cò ra để giải bày những câu chuyện ứng xử con người với nhau trong cuộc sống hàng ngày.

Dưới đây là những lời ru con của người đồng quê. Trong một lời ru, quê hương hiện về, hiện lên cả thân phận sống mỏng manh, đau đớn dễ bị vùi dập tổn thương, cò chỉ biết xin được đối đãi nương tay, dù chẳng bao giờ ác với ai

*"Con cò mà đi ăn đêm  
Đậu phải cành mềm, lộn cổ xuống ao  
Ông ơi ông vớt tôi nao  
Tôi có lòng nào ông hãy xáo măng  
Có xáo thì xáo nước trong  
Đừng xáo nước đục đau lòng cò con!"*

Còn đây hình ảnh con cò ân tình với gia đình, ruột thịt, thương lắm:

*'Cái cò đi đón cơn mưa  
Tối tăm mù mịt ai đưa, cò về?  
Cò về thăm quán cùng quê  
Thăm cha thăm mẹ cò về thăm em..."*

Cuộc sống thơ mộng thì chỉ thấy có mỗi câu lục bát này, mà hình như nó ra đời vào thời đầu cách mạng, có gì đó lạc quan sáo rỗng:

*"Cái cò bay lả bay  
Bay từ cửa phủ bay ra cánh đồng..."*

Có khi cò bị bắt nạt rất vô lối, chỉ vì thân phận nghèo hèn

*"Cái cò cái vạc cái nông  
Sao mày giẫm lúa nhà ông hỡi cò,  
Không, không! Tôi đứng trên bờ  
Mẹ con nhà vạc đỡ ngờ cho tôi"*



Thấp cổ bé họng, không có luật pháp nào che chở. Thân phận chúng thật bi đát, cho sống được sống, bắt chết phải chết, nghe thật đáng lòng:

*"Con cò con vạc con nông  
Ba con cùng béo vật lông con nào  
Vật lông con cốc cho tao  
Ta nấu ta nướng ta xào ta ăn!"*

Còn đây là cảnh nghèo khó đến lúc chết của nhà cò với thứ tài sản không đủ đắp điểm cho bản thân, nhưng vẫn phải cố cho đủ lệ bộ:

"Cái cò chết tối hôm qua  
Có hai hạt gạo với ba đồng tiền  
Một đồng mua trống mua kèn  
Một đồng mua mỡ đốt đèn thờ vong"

... và thật hài:

"Một đồng mua mớ rau răm  
Đem về thái nhỏ tiễn vong con cò."

Còn đây là lời ru một thân phận nghèo đói nhà cò, mà “chỗ dựa” tương lai được giới thiệu lại là một gã lười chây thây, chỉ ăn chơi vô tích sự

"Cái cò lặn lội bờ ao  
Hỡi cô yếm đào lấy chú tôi chăng?  
Chú tôi hay tưu hay tắm,  
Hay nước chè đặc hay nằm ngủ trưa  
Ngày thì muốn những ngày mưa!  
Đêm thì muốn những đêm thừa trống canh."

Hoặc xí xón mào đầu bằng việc con cò kiếm ăn để bắt sang chuyện khác:

"Con cò mày mỏ con trai  
U ơi u lấy vợ hai cho thầy  
Có lấy thì lấy vợ gầy  
Chớ lấy vợ béo mà thầy đau lưng..."

Có thể trích dẫn nhiều hơn nữa những câu ru em một thời lai láng buồn cho thân phận con người trong hình bóng con cò từ tế mà luôn bị lép vế trước đời. Mà chuyện về con cò chỉ thấy bóng hình người đàn bà.

## 2 – Cò hay ngủ ngon tre, kiếm ăn trên mặt ruộng. Sống bầy đàn thân thiện với nhau.

Không biết có phải chúng yếu đuối mà đi đâu cũng cần bầy đàn nương dựa vào nhau. Bây giờ thì ít, chứ xưa trên cánh đồng, mỗi sáng cò bay về cả đàn có tới trăm con. Đàn cò di chuyển như dải mây trắng muốt trang điểm trên sắc xanh mơ màng của lúa. Có lúc về chiều tìm nơi ngủ đêm, bóng đàn cò in lên sườn núi lam với vợi...

Bóng dáng con cò là bóng dáng của sự thân thiện yên bình! Thời tôi còn bé, thấy khi ngả ruộng làm được cấy lúa, cò đến. Lúc bén chân làm cỏ, rồi khi lúa trở đồng cò vẫn đến. Chỉ khi ruộng hết nước, lúa hoe đầu vào vụ thu hoạch, ruộng không còn phù du tôm tép thì cò ra ao đĩa mương rãnh. Ở đó có còn món sớ trường cho họ nhà cò. Bây giờ trên cánh đồng lúa vẫn thỉnh thoảng còn bóng cò thấp thoáng. Không còn bụi tre quanh làng thì cò về sâu trong núi. Cò vẫn thích trú ngụ trên những đỉnh ngọn cao.



## 3 – Họ nhà cò có nhiều giống khác nhau.

Cò trắng nhiều nhất, lông trắng tinh. Sau cò trắng có cò lửa lông màu gạch. Cò bọ trắng gio và cò hương có bộ lông ngả tím. Nhưng các giống nói trên giờ đây ít thấy, mà duy nhất còn chỉ thấy cò trắng. Không biết có tuyệt giống không, nhưng đó là những giống hay đi lẻ, không bao giờ thấy chúng chung đàn với cò trắng.



Từ bao nhiêu năm trước, người dân không ai ăn thịt cò. Bởi con cò cấu trúc cơ thể đặc biệt gây ngứa, thịt chẳng có, như kẻ đói ăn bốn mùa. Nhưng bây giờ thì đám người ăn nhậu xơi tất. **Thịt cò thôn**

**hành dấm** làm món ăn cũng thành tên trên menu nhà hàng. Con người bây giờ sâu bọ chẳng chê nữa là thịt cò!

Con cò cũng có lúc được người ta thuần hóa, nuôi thả trong nhà cho nó bắt ruồi chứ không nhốt lồng nhưng nó quán quýt chẳng đi đâu. Nó là giống hiền lành, lặng lẽ, chẳng bao giờ đánh tiếng. Có những lúc buổi trưa trên đồng nước vắng lặng, mùa đông cũng như hè, người ta thấy cò chân co chân duỗi, đứng im như tượng, gà gặt đánh giấc tạm. Có lẽ đó là bức tượng sống duy nhất từng có của loài chim gần với người nông dân nhất..

Con cò hiền lành chân chất thế mà cũng bị loại người bất nhân lợi dụng. Họ bắt cò, khâu mắt lại, buộc chân cho cò đi lại, rồi giăng bẫy để dụ đàn cò sà xuống khi thấy đồng loại như đang kiếm ăn. Chỉ đợi có thế, giật bẫy bắt cả đàn.



Sang thế kỷ 21 thời công nghệ 4.0, chuyện "**cò môi**" đó người ta lại dùng nó để ám chỉ bọn người kiếm ăn vặt, buôn nước bọt, ma cô hại bạn bè, gọi là **bọn "cò"**. Không chỉ cò đất mà cò đủ mọi thứ cò được.

Đau cho họ nhà cò, yếu ớt lép vế hoàn toàn trước cuộc sống thế mà cuối cùng tên giống loài cũng lại bị lợi dụng mà cò không thể khiếu kiện để đòi lại danh dự!

Do Duc